

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẢNG TRẠCH
TỈNH QUẢNG BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 01/2024/HS-ST
Ngày 18-01-2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG TRẠCH, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Ngọc Thực

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đậu Thị Phú và ông Võ Xuân Nghi

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Đức - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Tài - Kiểm sát viên

Ngày 18 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 55/2023/TLST-HS ngày 20 tháng 11 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2024/QĐXXST-HS ngày 05/01/2024, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn N, sinh ngày 01/5/1998; tại: xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; nơi cư trú: thôn P, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Bùi Thị L; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không.

*** Về nhân thân:**

+ Ngày 01/8/2012, bị Chủ tịch UBND huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình ra Quyết định số 3281/QĐ-UBND, áp dụng biện pháp đưa vào Trường giáo dưỡng với thời gian 24 tháng;

+ Ngày 17/01/2017, bị TAND huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình xử phạt 05 (năm) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” tại bản án hình sự sơ thẩm số 06/2017/HSST;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 10/8/2023 đến ngày 18/8/2023 chuyển tạm giam và hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ 00 phút ngày 09 tháng 8 năm 2023, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Nguyễn Văn N đã mua “một đàn” ma túy hồng phiến với giá 7.000.000 đồng của một nam thanh niên qua mạng xã hội Facebook, có tên tài khoản cá nhân là “Dinh Hien”. Sau khi mua được ma túy hồng phiến, N sử dụng 02 viên, số ma túy còn lại cất giấu trong ống nối chân giá treo quần áo trong phòng ngủ của mình với mục đích để sử dụng dần. Đến khoảng 01 giờ 50 phút ngày 10 tháng 8 năm 2023, Tổ công tác Công an huyện Quảng Trạch phát hiện và bắt quả tang Nguyễn Văn N về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ, niêm phong các vật chứng liên quan.

Tại Bản kết luận giám định số: 824/KL-KTHS ngày 17/8/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, kết luận:

- Mẫu kí hiệu A1 gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng: 9,062g (*chín phẩy không trăm sáu mươi hai gam*).

- Mẫu kí hiệu A3 gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng: 9,542g (*chín phẩy năm trăm bốn mươi hai gam*).

- Mẫu kí hiệu A2 gửi giám định không phải là chất ma túy, khối lượng: 0,144g (*không phẩy một trăm bốn mươi bốn gam*).

* Về vật chứng và xử lý vật chứng của vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Trạch đã thu giữ các vật chứng liên quan và chuyển xử lý theo thẩm quyền:

+ 01 (một) túi nilon trong suốt, ngoài có ghi chữ “A1”, “A3” và vỏ bao gói, được đựng trong một phong bì thư, dán kín, trên ghi nội dung “824/KL-KTHS”, niêm phong bằng các chữ ký của những người tham gia niêm phong, hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, ngoài cùng dán băng dính trong suốt, bên trong chứa 18,232g ma túy (là số lượng ma túy trả lại sau giám định).

+ 01 (một) túi niêm phong mã số: PS3 2130736 đã được dán kín các mép. Có chữ ký của các thành phần tham gia và đóng dấu giáp lai của Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Trạch, bên trong chứa 01 (một) điện thoại di động nhãn

hiệu OPPO F7, màu đỏ, IMEI1: 868476039572337, số IMEI2: 868476039572329, máy đã qua sử dụng (điện thoại di động của Nguyễn Văn N).

Tại Cáo trạng số 55/CT-VKSQT ngày 20 tháng 11 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng, có xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù. Tịch thu tiêu hủy một phong bì thư, dán kín, trên ghi nội dung “824/KL-KTHS”, niêm phong bằng các chữ ký của những người tham gia niêm phong và tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 (một) máy điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F7, màu đỏ (Vật chứng có tình trạng, đặc điểm được mô tả cụ thể tại Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình ngày 21/11/2023). Buộc bị cáo Nguyễn Văn N phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật và thống nhất với tội danh, khung hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch đã truy tố, kết tội bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn N đã thừa nhận và thống nhất khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy mà mình đã thực hiện. Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên vào khoảng 17 giờ 00 phút ngày 09/8/2023, Nguyễn Văn N đã mua “một đàn” ma túy hồng phiến với giá 7.000.000 đồng của một nam thanh niên qua mạng xã hội Facebook, có tên tài khoản cá nhân là “Dinh Hien” (không rõ họ tên và địa chỉ cụ thể). Sau khi mua được ma túy hồng phiến, N đưa về nhà cất giấu để sử dụng dần. Đến khoảng 01 giờ 50 phút ngày 10 tháng 8 năm 2023, N bị phát hiện và bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, tạm giữ vật chứng có liên quan. Xét thấy, lời khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa và trong quá trình điều tra, truy tố là hoàn toàn phù hợp và thống nhất với nhau; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa. Chất ma túy mà bị cáo tàng trữ là Methamphetamine, có khối lượng 18,604g. Vì vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy mà còn làm ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội nói chung và gây nên sự bức xúc đối với nhân dân trên địa bàn nói riêng. Methamphetamine là một trong những chất ma túy được sử dụng hạn chế trong nghiên cứu, kiểm nghiệm, giám định, điều tra tội phạm hoặc y tế theo quy định của cơ quan có thẩm quyền, do vậy mọi hành vi sản xuất, mua bán, vận chuyển hay tàng trữ trái phép chất ma túy này đều phải bị xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật. Bị cáo là người có đủ khả năng để nhận thức được sự nguy hiểm và tác hại của ma túy mang lại nhưng vì muốn thỏa mãn nhu cầu, mục đích bản thân nên đã coi thường pháp luật, cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, cần quyết định một hình phạt tương xứng đối với tính chất của hành vi phạm tội, mức độ, hậu quả mà bị cáo gây ra. Nhằm để răn đe, giáo dục bị cáo có ý thức tuân thủ pháp luật và quy tắc của cuộc sống, đồng thời phòng ngừa và đấu tranh phòng chống tội phạm trong xã hội, giữ gìn trật tự công cộng.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự thì bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Xét về nhân thân thì bị cáo có nhân thân xấu, đã bị Tòa án xét xử, đã bị áp dụng biện pháp đưa vào Trường giáo dưỡng.

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì bị cáo Nguyễn Văn N trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, được áp dụng cho bị cáo.

[6] Xét quan điểm đề xuất của đại diện Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và áp dụng hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[7] Từ những nhận định, đánh giá trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết áp dụng hình phạt tù có thời hạn, buộc bị cáo phải đi chấp hành hình phạt tại Trại giam, cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để có điều kiện tiếp tục giáo dục, cải tạo bị cáo tiến bộ, sớm trở lại là công dân sống có ích cho gia đình và xã hội.

[8] Đối với khai nhận của bị cáo về việc mua ma túy từ đối tượng có tên tài khoản mạng xã hội Facebook là “Dinh Hien”, tuy nhiên, bị cáo không biết rõ họ tên, địa chỉ cụ thể. Sau khi mua ma túy xong bị cáo đã xóa hết mọi thông tin liên lạc trong điện thoại di động đối với người đàn ông này. Quá trình điều tra không chứng minh được tội phạm, không xác định được nhân thân, lai lịch của đối tượng này, do vậy không có căn cứ, không có cơ sở xử lý.

[9] Về áp dụng biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

- Đối với một phong bì thư, dán kín, trên ghi nội dung “824/KL-KTHS”, niêm phong bằng các chữ ký của những người tham gia niêm phong, bên trong có chứa chất ma túy. Xác định, đây là vật chứng thuộc trường hợp vật cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) máy điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F7, màu đỏ. Đây là phương tiện mà bị cáo sử dụng để liên lạc mua ma túy, nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[10] Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn N phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ ngày 10/8/2023.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Văn N với thời hạn 45 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 18/01/2024) theo Quyết định của Hội đồng xét xử.

3. Về áp dụng biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy một phong bì thư, dán kín, trên ghi nội dung “824/KL-KTHS”, niêm phong bằng các chữ ký của những người tham gia niêm phong.
- Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 (một) máy điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F7, màu đỏ.

Vật chứng có tình trạng, đặc điểm được mô tả cụ thể tại Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình ngày 21/11/2023

4. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn N phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách nhà nước.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Công an huyện Quảng Trạch;
- VKSND huyện Quảng Trạch;
- THADS huyện Quảng Trạch;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Võ Ngọc Thục